

Số: 55/NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán
của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-KĐCL ngày 28/01/2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-KĐCL ngày 19/7/2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc ban hành Quy định về hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-KĐCL ngày 08/02/2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội về việc tổ chức Phiên họp XVII của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả trao đổi, thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại Phiên họp XVII ngày 26/02/2022 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán (sau đây gọi là Chương trình đào tạo) của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Chương trình đào tạo. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài.



Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo cho thấy số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm 94%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục I*).

2. Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và Khoa Kế toán - Kiểm toán cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng Chương trình đào tạo (chi tiết trong *Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Kế toán của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Đinh Văn Toàn

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KẾ TOÁN
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số: 55/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2022
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100%	Tiêu chuẩn 7		4,20	5	100%
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100%	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	5			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8		4,20	5	100%
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	5			
Tiêu chuẩn 3		Tiêu chí 8.2	4						
Tiêu chí 3.1	4	Tiêu chí 8.3	4						
Tiêu chí 3.2	3	Tiêu chí 8.4	4						
Tiêu chí 3.3	4	3,67	2	66,67%	Tiêu chí 8.5	4	4,00	4	80%
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	5				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 9.3	4						
Tiêu chuẩn 5		4,20	5	100%	Tiêu chí 9.4	4	4,00	6	100%
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	4				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	5	4,43	7	100%	Tiêu chí 10.3	4	4,00	4	80%
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	3			
Tiêu chí 6.5	5				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	5				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	5			
					Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung CTĐT		Số tiêu chí đạt				Tỉ lệ số tiêu chí đạt			
		47				94%			

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐỐI VỚI
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KẾ TOÁN
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Kèm theo Nghị quyết số: 55/NQ-HĐKĐCL ngày 28 tháng 02 năm 2022
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kế toán (CTĐT) của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá chất lượng đối với CTĐT giai đoạn 2017 - 2021 cho thấy có những điểm mạnh như sau:

Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Nhà trường và Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của CTĐT đáp ứng được yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Bản mô tả CTĐT và đề cương các học phần có đầy đủ thông tin; được rà soát, cập nhật và công bố công khai. Triết lý giáo dục của Nhà trường được tuyên bố rõ ràng và phổ biến rộng rãi. Nội dung CTĐT được thiết kế khá logic, có sự kết nối và liên mạch giữa các khối kiến thức. Việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập được quy định, hướng dẫn và thực hiện nghiêm túc; các hình thức đánh giá khá đa dạng; quy trình phúc tra, phúc khảo được tiếp cận dễ dàng. Công tác quy hoạch và tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giảng viên được thực hiện hiệu quả; giảng viên có năng lực chuyên môn cao, có kết quả nghiên cứu khoa học cao và tăng nhanh trong từng năm. Việc giám sát, quản trị kết quả công việc và khen thưởng giảng viên, nhân viên dựa trên năng lực, được thực hiện có hiệu quả đã tạo được động lực phấn đấu và sự tâm huyết, đóng góp phát triển Nhà trường. Nhiều chính sách tuyển sinh được thực thi; tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng. Việc giám sát các hoạt động đào tạo, theo dõi sự tiến bộ trong học tập, nghiên cứu của người học được thực hiện khá chặt chẽ. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị thực hành được quan tâm đầu tư hiện đại; hệ thống quản lý giảng dạy trực tuyến LMS được đầu tư và vận hành đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện CTĐT. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an ninh an toàn được đảm bảo; khuôn viên sạch đẹp với mô hình 5S tạo điều kiện tốt cho các hoạt động. Hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục được vận hành hiệu quả; văn hóa chất lượng được xây dựng đã hỗ trợ cải tiến liên tục chất lượng CTĐT. Quản trị kết quả đầu ra của CTĐT được thiết lập chặt chẽ và đồng bộ giữa các bộ phận và có các biện pháp cải tiến kịp thời giúp cải thiện kết quả đầu ra. Người học có sự phát triển chuyên môn và thăng tiến trong công việc sau tốt nghiệp; kết quả nghiên cứu khoa học và công bố quốc tế của học viên đáng khích lệ.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường và Khoa Kế toán - Kiểm toán cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

1. Phân tích, dự báo xu thế phát triển của chuyên ngành đào tạo hiện nay ở trong nước và trên thế giới để tiếp tục rà soát, cập nhật mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT; lưu ý bổ sung mục tiêu cụ thể của CTĐT để phản ánh đầy đủ các yêu cầu đối với trình độ đào tạo quy

định tại Luật Giáo dục đại học và Khung trình độ quốc gia Việt Nam, phù hợp với tầm nhìn, sứ mạng của Nhà trường và đảm bảo các chuẩn đầu ra có thể đo lường, đánh giá được.

2. Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện Bản mô tả CTĐT; giải thích rõ về triết lý giáo dục và có phần giới thiệu về Nhà trường để tạo sự gắn kết, xuyên suốt trong toàn bộ nội dung bản mô tả; điều chỉnh quy trình xây dựng, phản biện, thẩm định phê duyệt các đề cương học phần; hoàn thiện đề cương của các học phần để đảm bảo có thông tin đầy đủ và thống nhất; rà soát, hoàn chỉnh chuẩn đầu ra của các học phần và ma trận liên kết với chuẩn đầu ra của CTĐT; cập nhật tài liệu học tập và xác định cụ thể công cụ và hình thức đánh giá hoạt động tự học phù hợp.

3. Xây dựng hướng dẫn cụ thể về việc chuyển tải chuẩn đầu ra vào nội dung chương trình dạy học và các học phần; tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến nước ngoài, tham chiếu đầy đủ Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT và lấy ý kiến của đa dạng các bên liên quan để rà soát, điều chỉnh CTĐT một cách khoa học, thể hiện định hướng nghiên cứu chuyên sâu một cách nhất quán và xuyên suốt; phân tích một cách khoa học hơn để xác định chính xác vai trò và sự đóng góp của các học phần vào thực hiện chuẩn đầu ra của CTĐT.

4. Thường xuyên quán triệt đến cán bộ, giảng viên và người học để mọi người hiểu rõ và vận dụng có hiệu quả triết lý giáo dục trong các hoạt động dạy và học; định kỳ hằng năm tổng kết, đánh giá hiệu quả các phương pháp dạy học để có điều chỉnh kịp thời; tăng cường các phương pháp dạy học tích cực như đóng vai (role-play), mô phỏng (simulation), tranh biện (debate), ... tạo hứng thú cho người học; khai thác triệt để hệ thống LMS trong hoạt động dạy - học tích hợp; có phương án để học viên được tiếp cận sớm hơn định hướng nghiên cứu của đề tài luận văn tốt nghiệp; có phương án đầu tư mua cơ sở dữ liệu phù hợp đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng cho CTĐT định hướng nghiên cứu.

5. Rà soát, hoàn thiện các quy định, hướng dẫn xây dựng và thực hiện việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, lưu ý đối với việc công bố và phúc khảo kết quả thi; đánh giá mức độ phù hợp của các hình thức hiện được áp dụng để điều chỉnh phù hợp, đảm bảo đo lường, đánh giá chuẩn xác mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra; xây dựng và áp dụng triệt để các rubrics đánh giá; lưu ý triển khai hình thức đánh giá phù hợp với hoạt động dạy - học dựa trên dự án; phân tích, đánh giá độ tin cậy, độ chính xác của đề thi và kết quả thi để có những điều chỉnh kịp thời.

6. Tiếp tục đổi mới quản trị nguồn nhân lực theo tiếp cận năng lực: xác định yêu cầu năng lực cho từng vị trí để đánh giá, đào tạo phát triển; cụ thể hóa quy định hoạt động phục vụ cộng đồng theo các loại hình cụ thể; đánh giá, ghi nhận và đãi ngộ theo hướng ưu tiên hiệu quả và cống hiến để tiếp tục phát huy sáng tạo; xây dựng, thực hiện chính sách giữ chân người tài và giảng viên đầu ngành; điều chỉnh cơ chế quản lý và có chính sách thúc đẩy nghiên cứu khoa học có tính ứng dụng, chuyển giao, thương mại hóa để phát huy tiềm năng của Khoa và CTĐT.

7. Sớm cập nhật Đề án vị trí việc làm phù hợp với yêu cầu phát triển; chú trọng các yêu cầu về năng lực, phẩm chất, thái độ phục vụ trong xác định năng lực theo vị trí công việc làm căn cứ quy hoạch, đánh giá và bồi dưỡng phát triển đội ngũ cán bộ, nhân viên hỗ trợ; triển khai đánh giá cán bộ, nhân viên theo bộ tiêu chí KPIs được xây dựng theo hướng chú trọng hiệu quả, mức cống hiến cá nhân để thúc đẩy sáng tạo; rà soát, đánh giá hiệu quả của việc khảo sát nhu cầu và tổ chức các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng để cải tiến, nâng cao hiệu quả.

8. Nghiên cứu giải pháp đột phá để đổi mới công tác tuyển sinh; xem xét áp dụng những hình thức đánh giá mới qua phỏng vấn hoặc bài luận cá nhân; phân tích quá trình học tập và nghiên cứu, kết quả đầu ra để đánh giá hiệu quả và điều chỉnh công tác tuyển sinh; đồng bộ hóa hệ thống hỗ trợ người học (đảm bảo tiếng Anh, sử dụng công cụ nghiên cứu, các phần mềm, thư viện, phương pháp giảng dạy phù hợp, tham quan học tập...); thúc đẩy văn hóa đọc; tăng cường kỹ năng tìm kiếm, khai thác thông tin dữ liệu phục vụ cho nghiên cứu, thực hiện luận văn tốt nghiệp cho học viên.

9. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng; trước mắt sớm có giải pháp hợp lý để tăng diện tích phòng làm việc, đào tạo và nghiên cứu; tăng cường sự phối hợp giữa các đơn vị đào tạo và Trung tâm Thông tin thư viện để sớm bổ sung đầy đủ học liệu đáp ứng yêu cầu của CTĐT; có kế hoạch đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và tăng cường sự liên thông, tích hợp của hệ thống các phần mềm quản lý đào tạo và quản trị đại học để đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong các lĩnh vực hoạt động, từng bước xây dựng đại học điện tử.

10. Tiếp tục rà soát, cập nhật quy trình xây dựng và phát triển CTĐT, thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan; có chính sách và giải pháp khuyến khích mạnh hơn nữa ứng dụng khoa học giáo dục để phát triển CTĐT; tăng cường các đề tài nghiên cứu có tính ứng dụng cao để phục vụ trực tiếp cho việc cập nhật nội dung CTĐT và cải tiến phương pháp dạy-học, nâng cao chất lượng nguồn học liệu từ sản phẩm đề tài; hoàn thiện hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong có cấu trúc phân cấp, liên thông; tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát giữa các bên liên quan trong các khảo sát và cải tiến chất lượng các hoạt động.

11. Sớm có giải pháp để tăng tỉ lệ người học tốt nghiệp đúng hạn; xem xét định hướng mục tiêu đào tạo để đáp ứng tốt nhu cầu của tất cả các bên liên quan và cân nhắc giải pháp phân luồng đào tạo đồng thời hai nhóm theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng để khắc phục những vấn đề khó khăn, bất cập hiện tại; có chính sách gắn nghiên cứu khoa học của người học với đầu tư bồi dưỡng nguồn cán bộ khoa học kế cận; nghiên cứu kiến tạo thêm nhiều hoạt động hỗ trợ, nhất là hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp và xây dựng các không gian sáng tạo chung; tăng cường kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin và khả năng làm việc trong môi trường đa văn hoá cho người học; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động; tăng cường nguồn khảo sát và độ tin cậy của cơ sở dữ liệu để có giải pháp cải tiến mức độ hài lòng của các bên liên quan, nhất là của nhà tuyển dụng.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp tổng hợp. Nhà trường, Khoa Kế toán - Kiểm toán cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài CTĐT của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT trình độ thạc sĩ ngành Kế toán gửi cơ quan quản lý trực tiếp, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
